TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bế Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoài Bão và bà Bùi Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đăk Lăk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên tòa*:* Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2026 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Minh T, sinh năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi thường trú và nơi ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố E, phường E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Minh H, sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm: 1969.

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo Lê Minh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại:

+ Ông Ngô Hữu L, sinh năm 1975; (Vắng mặt)

+ Anh Ngô Hữu Bảo Đ, sinh năm 2005. (Có mặt)

Cùng trú tại: C H, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Tối ngày 26/7/2025, Lê Minh T (có giấy phép lái xe hạng A1) sau khi uống bia với những người bạn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở phường B, tỉnh Đắk Lắk thì T điều khiển xe mô tô biển số 47B2-597.51 đi một mình lưu thông trên đường T theo hướng từ phường B đến xã Q để uống cà phê với bạn. Khoảng 21 giờ 10 cùng

ngày, khi đang lưu thông trên đường T thuộc địa phận thôn F, xã Q, tỉnh Đắk Lắk thì T đổi ý không đi uống cà phê nữa mà quay về nhà ở phường E, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, T quay xe lại và điều khiển xe mô tô biển số 47B2-597.51 ở phần đường bên trái theo hướng đi của T để chuẩn bị qua phần đường bên phải. Khi T đi được khoảng 15 đến 20m, đến Km2+430 đường Tỉnh lộ 8 thuộc địa phận thôn F, xã Q, tỉnh Đắk Lắk xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 47H1-821.37 do ông Ngô Hữu L (sinh năm 1975) điều khiển chở con trai là anh Ngô Hữu Bảo Đ (sinh năm 2005, cùng trú tại Tổ dân phố H (nay là thôn P), xã Q, tỉnh Đắk Lắk) ngồi phía sau, đang lưu thông theo hướng ngược lại, làm 03 người và 02 xe mô tô đều ngã ra đường. Hậu quả, ông H1, anh Đ và T đều bị thương và đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/7/2025 của Phòng C Công an tỉnh Đ và biên bản dựng lại hiện trường ngày 03/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường hai chiều, không có dải phân cách cố định, có vạch kẻ đường màu vàng đứt đoạn, đoạn đường thẳng, thông thoáng, không bị che khuất, mặt đường rộng 13,5m. Hai bên đường dân cư sinh sống đông đúc, có đèn đường chiếu sáng. Chọn mép đường phía bên phải theo hướng đi từ phường B đi xã Q làm mép đường chuẩn.

Vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô biển số 47B2-597.51 và xe mô tô biển số 47H1-821.37 chiếu vuông góc xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn là 1,7m.

Tại Bản kết luận giám định số: 142/TTCT-PY01, ngày 08/9/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Ngô Hữu L là 62%.

Tại Bản kết luận giám định số: 147/TTCT-PY01, ngày 08/9/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Ngô Hữu Bảo Đ là 34%.

Tại Bản kết luận giám định số: 242/TTCT-PY01, ngày 21/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh T là 0%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự xã Q, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 47B2-597.51 có giá trị thiệt hại là 5.800.000 đồng; 01 (một) xe mô tô biển số 47H1-821.37 có giá trị thiệt hại là 5.100.000 đồng.

Tại kết quả xét nghiệm ngày 26/7/2025 của Bệnh viện Đ1 thể hiện Lê Minh T có định lượng Ethanol (cồn): 15,1 mmol/L.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 27/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về phần trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590, bị cáo Lê Minh T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), trong đó ông Ngô Hữu L số tiền 40.000.000đ và anh Ngô Hữu B Đại số tiền 30.000.000đ. Ông L và anh Đ có đơn xin bãi nại, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên đề nghị HĐXX ghi nhận và không đề nghị gì thêm.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 47B2-597.51: Ngày 15/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Lê Minh T; Đối với 01 xe mô tô biển số 47H1-821.37: Ngày 15/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Ngô Hữu Bảo Đ là chủ sở hữu hợp pháp đề nghị HĐXX chấp nhận.

Bị cáo không đối đáp tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Ngô Hữu Bảo Đ không tranh luận gì, không yêu cầu bồi thường gì thêm, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người bị hại không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 26/7/2025, Lê Minh T (có nồng độ cồn trong máu là 15,1 mmol/L = 69,5808mg/100ml) điều khiển xe mô tô biển số 47B2-597.51 lưu thông ở phần đường bên trái trên đường T theo hướng từ xã Q đi phường B. Khi đến

Km 2+430 đường Tỉnh lộ 8 thuộc địa phận thôn F, xã Q, tỉnh Đắk Lắk do T không đi đúng phần đường nên đã va chạm với xe mô tô biển số 47H1-821.37 do ông Ngô Hữu L điều khiển chở phía sau là anh Ngô Hữu Bảo Đ đang lưu thông theo hướng ngược lại (hướng từ phường B đi xã Q). Hậu quả, ông L tổn thương trên cơ thể tỉ lệ 62%, anh Đ tổn thương trên cơ thể tỉ lệ 34%.

[4] Xét về ý thức: Bị cáo đã có giấy phép lái xe hạng A1 nên bị cáo nhận thức được việc lái xe khi trong người có nồng độ cồn và đi trái đường là vi phạm pháp luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả, ông L tổn thương trên cơ thể tỉ lệ 62%, anh Đ tổn thương trên cơ thể tỉ lệ 34%.

Hành vi trên đây của bị can Lê Minh T vi phạm vào khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 nên đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

..."

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đến thăm hỏi gia đình bị hại và bồi thường số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), trong đó ông Ngô Hữu L số tiền 40.000.000đ và anh Ngô Hữu B Đại số tiền 30.000.000đ đồng nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa bị hại là anh Ngô Hữu B Đại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng

án treo để cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Minh T đã bồi thường cho ông Ngô Hữu L số tiền 40.000.000đ và anh Ngô Hữu B Đại số tiền 30.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên HĐXX cần ghi nhận và không đặt ra xem xét gì thêm.

Đối với thiệt hại xe mô tô biển số 47B2-597.51 và xe mô tô biển số 47H1-821.37 bị cáo và gia đình bị hại không ai yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển số 47B2-597.51: Ngày 15/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Lê Minh T và trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-821.37 cho anh Ngô Hữu Bảo Đ là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

[2]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Minh T cho Ủy ban nhân dân phường E kết hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Lê Minh T và gia đình bị hại về việc bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Các bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc ngày 15/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Lê Minh T đối với 01 xe mô tô biển số 47B2-

597.51 và trả lại cho anh Ngô Hữu B Đại 01 xe mô tô biển số 47H1-821.37 là chủ sở hữu hợp pháp.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại Ngô Hữu Bảo Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Ngô Hữu L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự; THA dân sự;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Văn Toàn